

BỘ NỘI VỤ**BỘ NỘI VỤ**

Số: 119/2005/QĐ-BNV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2005***QUYẾT ĐỊNH****Phê duyệt Điều lệ (sửa đổi) Hội Những người sưu tập tem ở Việt Nam (gọi tắt là Hội Tem Việt Nam)****BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ**

Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL-L004 ngày 20 tháng 5 năm 1957 ban hành Luật quy định quyền lập hội;

Căn cứ Nghị định số 45/2003/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hội Tem Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1.** Phê duyệt Điều lệ (sửa đổi)

Hội Những người sưu tập tem ở Việt Nam (gọi tắt là Hội Tem Việt Nam) đã được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III Hội Tem Việt Nam thông qua ngày 31 tháng 8 năm 2005.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chủ tịch Hội Tem Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG****Đặng Quốc Tiến**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****ĐIỀU LỆ (SỬA ĐỔI)****Hội Những người sưu tập tem ở Việt Nam
(gọi tắt là Hội Tem Việt Nam)**

*(Ban hành theo Quyết định số 119/2005/QĐ-BNV
ngày 10 tháng 11 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)*

Chương I**TÊN GỌI, TÔN CHỈ MỤC ĐÍCH,
PHẠM VI HOẠT ĐỘNG VÀ
NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC
CỦA HỘI****Điều 1. Tên gọi, biểu trưng**

1. Tên Tiếng Việt: Hội Những người
sưu tập tem ở Việt Nam

gọi tắt là Hội Tem Việt Nam.

2. Tên giao dịch quốc tế:

- Tên đăng ký quốc tế bằng tiếng
Pháp: Association des Philatelistes du
Vietnam.

- Tên bằng tiếng Anh: Vietnam Phila-
telic Association.

Tên viết tắt VPA.

3. Biểu trưng

Biểu trưng của Hội Tem Việt Nam
hình vuông xung quanh viền răng tem,
bên trong là hình tròn có 3 đường vĩ

tuyến tượng trưng cho quả đất, giữa là
đường cong hình chữ S tượng trưng cho
nước Việt Nam. Dưới hình tròn là 4 chữ
Hội Tem Việt Nam. Biểu trưng có nền
màu tím nhạt, các đường có màu xanh
thẫm.

Điều 2. Tôn chỉ mục đích

Hội Tem Việt Nam là tổ chức xã hội tự
nguyện của những người ở Việt Nam
cùng sở thích sưu tập tem bưu chính;
nhằm tập hợp, đoàn kết cùng nhau phát
triển mạnh mẽ hiệu quả những hoạt
động sưu tập tem thành một thú chơi bổ
ích, lành mạnh; nâng cao trình độ, kiến
thức sưu tập tem; góp phần giáo dục lòng
yêu nước; thúc đẩy hoạt động văn hóa xã
hội của đất nước; phát triển quan hệ hiểu
biết và hữu nghị giữa các dân tộc trong
nước và trên thế giới.

Điều 3. Phạm vi hoạt động

Hội Tem Việt Nam (sau đây gọi tắt là
Hội) có phạm vi hoạt động trong cả nước,
là thành viên của Hiệp hội tem thế giới

(FIP), Hiệp hội tem Liên Á (FIAP); có quan hệ với các tổ chức quốc tế tương ứng theo quy định của pháp luật và thông lệ quốc tế.

Điều 4. Quản lý của cơ quan nhà nước

Hội chịu sự quản lý nhà nước về hội của Bộ Nội vụ; về lĩnh vực Hội hoạt động của Bộ Bưu chính, Viễn thông; về tuyên truyền triển lãm tem bưu chính của Bộ Văn hóa - Thông tin và các bộ ngành có liên quan.

Điều 5. Tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản

Hội có tư cách pháp nhân, con dấu (dấu ướt, dấu ướt thu nhỏ, dấu nổi) và tài khoản riêng.

Điều 6. Trụ sở của Hội

Trụ sở của Hội: số 18 phố Nguyễn Du, Hà Nội.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA HỘI

Điều 7. Nhiệm vụ của Hội

1. Hội hoạt động theo Điều lệ của Hội đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và theo quy định của pháp luật;

2. Tuyên truyền khuyến khích phát

triển môn sưu tập tem rộng rãi trong quần chúng, đặc biệt là trong thanh thiếu niên;

3. Tập hợp những người sưu tập tem để hướng dẫn, phổ biến kiến thức, phương pháp kinh nghiệm sưu tập tem;

4. Giúp đỡ những người sưu tập tem trong việc sưu tập tem và những ấn phẩm bưu chính trong nước, trao đổi tem giữa những người sưu tập tem trong nước với người nước ngoài theo quy định của pháp luật; hướng dẫn và giúp đỡ hội viên tham dự các triển lãm tem quốc tế;

5. Tổ chức hội thảo, đề xuất và phối hợp với các cơ quan hữu quan tổ chức triển lãm tem quốc gia và quốc tế ở Việt Nam;

6. Xuất bản sách, báo nói về sưu tập tem, tổ chức nghiên cứu nâng cao trình độ sưu tập tem cho hội viên và người sưu tập tem;

7. Động viên hội viên sưu tầm, nghiên cứu, giới thiệu tem và lịch sử bưu chính Việt Nam ở trong và ngoài nước;

8. Góp ý kiến với cơ quan nhà nước trong việc xây dựng đề tài phát hành tem ngắn hạn, dài hạn và việc quản lý tem nhằm nâng cao chất lượng, giá trị tem bưu chính để khuyến khích phát triển phong trào sưu tập tem ở Việt Nam; góp phần cùng cơ quan quản lý nhà nước chống những hành vi giả mạo về tem và

ấn phẩm bưu chính; bảo vệ quyền lợi chính đáng của người sưu tập tem.

Điều 8. Quyền hạn của Hội

1. Đại diện cho hội viên trong quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng nhiệm vụ của Hội;

2. Bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Hội và hội viên;

3. Chỉ đạo và phối hợp hoạt động về chuyên môn, phong trào sưu tập tem với các Hội Tem thành viên;

4. Phổ biến, huấn luyện kiến thức, cung cấp thông tin cần thiết về sưu tập tem cho hội viên theo quy định của pháp luật;

5. Tư vấn, phản biện các vấn đề thuộc phạm vi hoạt động của Hội theo đề nghị của các tổ chức hoặc cá nhân;

6. Tham gia ý kiến vào các văn bản pháp luật có liên quan đến nội dung hoạt động của Hội. Kiến nghị với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới sự phát triển của Hội và lĩnh vực Hội hoạt động;

7. Phối hợp với các ngành có liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Hội về phát triển phong trào sưu tập tem;

8. Được gây quỹ Hội trên cơ sở hội phí của hội viên và tổ chức hoạt động hợp tác, kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật để tự trang trải về kinh phí hoạt động;

9. Được nhận nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;

10. Quyết định những vấn đề về tài chính, tài sản của Hội trên cơ sở quy định của pháp luật.

11. Quyết định khen thưởng, kỷ luật đối với các hội viên và tổ chức thuộc hội; khen thưởng các tổ chức, cá nhân có những đóng góp xây dựng Hội phát triển.

Chương III

HỘI VIÊN

Điều 9. Điều kiện trở thành hội viên

Công dân Việt Nam có đủ các điều kiện sau sẽ được Ban Chấp hành Hội xét duyệt kết nạp vào Hội:

1. Đủ 16 tuổi trở lên;
2. Tôn trọng pháp luật;
3. Tán thành Điều lệ của Hội;
4. Có hiểu biết về sưu tập tem;
5. Tự nguyện có đơn xin vào Hội.

Điều 10. Quyền lợi của hội viên

1. Tham gia các hoạt động do Hội tổ chức, được hướng dẫn nâng cao trình độ về sưu tập tem, làm bộ trưng bày dự triển lãm tem;

2. Ứng cử, đề cử và bầu cử cơ quan lãnh đạo Hội;

3. Được cấp thẻ hội viên;

4. Thảo luận dân chủ, chất vấn, kiến nghị và biểu quyết công việc của Hội;

5. Có quyền xin ra Hội và trả lại thẻ hội viên.

Điều 11. Nghĩa vụ hội viên

1. Chấp hành Điều lệ Hội, thực hiện chương trình công tác và nghị quyết của Hội, tích cực đóng góp và tham gia hoạt động Hội;

2. Nộp lệ phí vào Hội và hội phí do Ban Chấp hành Hội quy định;

3. Tuyên truyền phát triển hội viên mới và giúp đỡ các thành viên Câu lạc bộ sưu tập tem để phát triển phong trào;

4. Giữ gìn đạo đức hội viên và bảo vệ danh dự của Hội.

Điều 12. Thẻ thức vào Hội, ra Hội

1. Có đủ điều kiện vào Hội đã ghi ở Điều 9. Khi vào Hội phải có đơn xin vào Hội ghi rõ tên họ, năm sinh, nghề nghiệp, nơi ở, địa chỉ liên hệ, thời gian bắt đầu sưu tập tem.

2. Thẻ thức ra Hội: Hội viên có đơn xin ra Hội hoặc vi phạm một trong các khoản sau:

a) Không đóng hội phí hàng năm;

b) Vi phạm pháp luật;

c) Vi phạm Điều lệ Hội;

d) Làm mất thanh danh Hội.

Việc xóa tên trong danh sách hội viên do Ban Chấp hành Hội xem xét thảo luận quyết định.

Điều 13. Hội viên danh dự

Những người có uy tín trong giới sưu tập tem và xã hội, các nhà hảo tâm, các nhà hoạt động văn hóa xã hội... tự nguyện ủng hộ về tinh thần và vật chất cho các hoạt động, phát triển Hội được Ban Chấp hành Hội công nhận là Hội viên danh dự.

Hội viên danh dự không phải đóng hội phí và không có quyền bầu cử, ứng cử.

Chương IV TỔ CHỨC HỘI

Điều 14. Tổ chức của Hội

1. Tổ chức Hội:

a) Hội Tem Việt Nam

b) Hội Tem thành viên: Các Hội Tem tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được thành lập theo quy định của pháp luật. Để trở thành Hội Tem thành viên của Hội Tem Việt Nam, Hội Tem tỉnh, thành phố phải có đơn đề nghị, được sự đồng ý của cơ quan thẩm quyền địa phương và được Hội Tem Việt Nam xem xét ra quyết định công nhận.

c) Chi hội sưu tập tem, Câu lạc bộ sưu tập tem là tổ chức cơ sở Hội

2. Các tổ chức trực thuộc Hội Tem Việt Nam:

- Văn phòng Hội.
- Các ban chuyên môn.
- Tạp chí Tem là cơ quan ngôn luận của Hội Tem Việt Nam.
- Cơ sở in tài liệu, tạp chí.
- Cơ sở dịch vụ, kinh doanh tem sưu tập và triển lãm.
- Và một số tổ chức thuộc Hội thành lập khi cần thiết theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

Điều 15. Hội Tem thành viên

1. Hội Tem tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Hội Tem thành viên) chịu sự quản lý nhà nước của cơ quan nhà nước thẩm quyền ở địa phương, chịu sự quản lý về lĩnh vực Hội hoạt động của Sở Bưu chính, Viễn thông và Sở Văn hóa - Thông tin;

2. Điều lệ của các Hội Tem thành viên phải phù hợp với Điều lệ của Hội Tem Việt Nam;

3. Các Hội Tem thành viên có nhiệm vụ thực hiện các chương trình hoạt động của Hội Tem Việt Nam và báo cáo về Hội Tem Việt Nam theo định kỳ.

4. Hội Tem thành viên có nhiệm vụ,

quyền hạn do Điều lệ của Hội Tem thành viên quy định.

Điều 16. Chi hội sưu tập tem, câu lạc bộ sưu tập tem

1. Tại các địa phương chưa đủ điều kiện thành lập Hội Tem thành viên thì Ban Chấp hành Hội Tem Việt Nam có thể quyết định thành lập Chi hội sưu tập tem hoặc Câu lạc bộ sưu tập tem trực thuộc Hội, đồng thời phải thông báo với cơ quan nhà nước có thẩm quyền của địa phương. Các Chi hội sưu tập tem, Câu lạc bộ sưu tập tem chịu sự chỉ đạo của Hội và có nhiệm vụ tham gia hoạt động do Hội tổ chức.

2. Hoạt động sưu tập tem ở các chi hội câu lạc bộ theo đúng Điều lệ của Hội và pháp luật của Nhà nước. Các chi hội, câu lạc bộ có trách nhiệm báo cáo hoạt động của đơn vị mình với hội cấp trên theo định kỳ.

Điều 17. Cơ quan lãnh đạo Hội

- Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hội Tem Việt Nam là Đại hội đại biểu toàn quốc.

- Ban Chấp hành Hội là cơ quan lãnh đạo, điều hành các hoạt động của Hội giữa hai nhiệm kỳ đại hội, Ban Thường vụ có nhiệm vụ thay mặt Ban Chấp hành Hội điều hành công việc của Hội giữa hai kỳ họp của Ban Chấp hành. Nhiệm kỳ Ban Chấp hành Hội là 5 năm.

Điều 18. Đại hội

1. Đại hội do Ban Chấp hành Hội triệu tập, nhiệm kỳ của đại hội là 5 năm.

2. Đại biểu chính thức của đại hội gồm: đại biểu được bầu từ các Hội thành viên, các tổ chức cơ sở trực thuộc Hội, các ủy viên Ban Chấp hành Hội Tem Việt Nam là đại biểu đương nhiên và một số đại biểu do Ban Chấp hành Hội chỉ định.

3. Nguyên tắc biểu quyết của đại hội: đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc chọn hình thức biểu quyết do đại hội quyết định.

4. Việc biểu quyết thông qua các quyết định của đại hội phải được quá 1/2 số đại biểu chính thức có mặt tán thành.

5. Nội dung chính của đại hội gồm:

- Tổng kết công tác nhiệm kỳ và thông qua chương trình công tác nhiệm kỳ mới.

- Thảo luận và thông qua Điều lệ Hội sửa đổi (nếu có).

- Bầu Ban Chấp hành Hội.

- Thông qua các Nghị quyết của đại hội.

6. Đại hội bất thường: đại hội bất thường do Ban Chấp hành Hội triệu tập khi có ít nhất 1/2 số ủy viên Ban chấp hành Hội hoặc 2/3 trở lên số hội viên yêu cầu hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.

Điều 19. Ban Chấp hành Hội

1. Thể thức bầu Ban Chấp hành.

Ban tổ chức đại hội hiệp thương với các Hội Tem thành viên, cơ quan, tổ chức hữu quan cử người tham gia Ban Chấp hành Hội và báo cáo đại hội thông qua số lượng, danh sách bầu cử để đại hội quyết định bầu Ban chấp hành nhiệm kỳ mới.

2. Nhiệm vụ của Ban Chấp hành Hội Tem Việt Nam

a) Tổ chức thực hiện nghị quyết đại hội;

b) Thông qua chương trình hoạt động hàng năm và chỉ đạo thực hiện;

c) Giữ mối quan hệ hoạt động đối với các ngành, các cơ quan đoàn thể và với các tổ chức quốc tế về sưu tập tem bưu chính, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ cho các Hội Tem thành viên và các chi hội, câu lạc bộ sưu tập tem trực thuộc;

d) Biên soạn và phổ biến các tài liệu về sưu tập tem;

đ) Phối hợp xây dựng và sửa đổi các quy tắc về triển lãm, quy tắc đánh giá các bộ trưng bày, phổ biến và hướng dẫn các quy tắc hiện hành của tổ chức quốc tế về sưu tập tem bưu chính;

e) Giúp đỡ và hướng dẫn người sưu tập tem để có điều kiện tham dự triển lãm tem trong nước và quốc tế;

f) Trong trường hợp cần thiết Ban

Chấp hành Hội có quyền bổ sung ủy viên Ban Chấp hành Hội, số lượng ủy viên bổ sung không quá 20% số ủy viên Ban Chấp hành do đại hội quy định; có quyền miễn nhiệm ủy viên Ban Chấp hành Hội;

h) Ban Chấp hành Hội họp 6 tháng 1 lần.

Điều 20. Ban Thường vụ

Ban Thường vụ do Ban chấp hành Hội bầu, Ban Thường vụ gồm Chủ tịch, các Phó chủ tịch, Tổng thư ký, các Phó Tổng thư ký và một số ủy viên. Ban thường vụ có nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Cử bộ phận thường trực của Ban thường vụ Hội;
2. Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện Nghị quyết của đại hội, của Ban Chấp hành Hội và các công việc thường xuyên của Hội;
3. Bổ nhiệm và miễn nhiệm cán bộ phụ trách các tổ chức trực thuộc Hội;
4. Chỉ đạo theo dõi phối hợp hoạt động của các Hội thành viên, Ban kiểm tra, các Ban chuyên môn của Hội và các tổ chức trực thuộc Hội;
5. Thành lập, giải thể các tổ chức trực thuộc Hội và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức trực thuộc Hội;
6. Quyết định việc khen thưởng, kỷ luật;

7. Ban Thường vụ họp 3 tháng 1 lần

Các quyết định của Ban Thường vụ có hiệu lực khi có quá bán số ủy viên Thường vụ tán thành.

Điều 21. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký, Phó tổng Thư ký và ủy viên Thường vụ

Ban Chấp hành Hội bầu Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký, Phó tổng Thư ký và ủy viên Thường vụ.

Đối với cán bộ lãnh đạo có công xây dựng Hội vì điều kiện công tác hoặc tuổi tác Đại hội có thể suy tôn làm Chủ tịch danh dự hoặc Cố vấn Ban Chấp hành Hội.

1. Chủ tịch Hội là đại diện về mặt pháp lý cao nhất của Hội.
2. Phó Chủ tịch phụ trách một số lĩnh vực công tác được Chủ tịch phân công và thay mặt Chủ tịch khi được ủy quyền; chịu trách nhiệm về việc thực hiện phần việc được phân công.
3. Tổng Thư ký và Phó Tổng thư ký là người giải quyết công việc hàng ngày của Hội và chịu trách nhiệm về việc thực hiện phần việc được phân công.
4. Ủy viên Thường vụ được phân công phụ trách từng phần việc cụ thể của Hội và chịu trách nhiệm về việc thực hiện phần việc được phân công.

Việc cụ thể hóa các nhiệm vụ quyền hạn của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký, Phó tổng Thư ký và ủy viên Thường vụ do Ban Chấp hành Hội quy định.

Điều 22. Trưởng Ban kiểm tra

Ban Chấp hành bầu Trưởng Ban kiểm tra, Trưởng Ban kiểm tra là ủy viên Ban Thường vụ. Trưởng Ban kiểm tra có nhiệm vụ kiểm tra thực hiện Nghị quyết, kiểm tra tài chính, tài sản của Hội, kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Hội. Giải quyết các khiếu tố có liên quan đến công tác Hội, lập báo cáo trình Ban Chấp hành Hội và Đại hội.

Chương trình hoạt động của Ban kiểm tra được xét duyệt trong hội nghị Ban Chấp hành Hội. Trường hợp cần thiết cần thanh tra, kiểm tra Ban Thường vụ quyết định thành lập đoàn công tác do Trưởng ban kiểm tra là trưởng đoàn để xem xét sự việc, Đoàn công tác giải thể khi kết thúc công việc.

Điều 23. Tạp chí Tem, xuất bản phẩm Tem

1. Tạp chí Tem là cơ quan ngôn luận của Hội hoạt động theo Luật Báo chí. Tổng Biên tập chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ban chấp hành Hội về mọi hoạt động của Tạp chí Tem.

2. Việc Hội xuất bản, in, phát hành các ấn phẩm được thực hiện theo Luật Xuất bản.

Chương V TÀI SẢN, TÀI CHÍNH

Điều 24. Các nguồn thu

1. Nguồn tài chính do Nhà nước, các cơ quan, đoàn thể, doanh nghiệp hỗ trợ;
2. Nguồn tài chính do hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ tạo nên;
3. Lệ phí gia nhập Hội và hội phí do hội viên đóng hàng năm (mức thu, nộp, miễn, giảm hội phí do Ban Thường vụ Hội quy định).

Điều 25. Quản lý tài sản, tài chính

1. Các khoản chi:
 - Chi cho các hoạt động thường xuyên của Hội;
 - Chi tiền lương cán bộ chuyên trách và phụ cấp Ban Chấp hành;
 - Chi phí hành chính;
 - Khen thưởng;
 - Mua sắm phương tiện làm việc, xây dựng sửa chữa cơ sở vật chất và đóng góp vào các hoạt động phúc lợi xã hội.

2. Việc quản lý tài sản, tài chính thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 26. Phương thức giải quyết tài sản tài chính khi Hội giải thể

Khi Hội giải thể tài sản, tài chính của Hội được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Chương VI

KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 27. Khen thưởng

Hội viên, Hội Tem thành viên, các tổ chức trực thuộc Hội, tập thể và cá nhân trong, ngoài nước có nhiều đóng góp thiết thực, có hiệu quả về các hoạt động, phát triển Hội được Ban Thường vụ Hội biểu dương, khen thưởng hoặc đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền khen thưởng.

Điều 28. Kỷ luật

Hội viên, các tổ chức trực thuộc Hội, Hội Tem thành viên vi phạm Điều lệ Hội, lợi dụng danh nghĩa Hội có hành động gây ảnh hưởng xấu thì tùy lỗi nặng nhẹ mà chịu các hình thức:

Đối với hội viên: phê bình hoặc cảnh cáo, cách chức, xóa tên trong danh sách hội viên.

Đối với tổ chức trực thuộc Hội: phê bình, cảnh cáo, giải thể.

Đối với Hội Tem thành viên: Ban Thường vụ Hội có ý kiến với Hội Tem thành viên hoặc với cơ quan nhà nước

thẩm quyền ở địa phương để có hình thức giải quyết.

Việc xét kỷ luật do Ban Thường vụ Hội quyết định.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 29. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội

Chỉ có Đại hội đại biểu Hội Tem Việt Nam mới có quyền sửa đổi hoặc bổ sung Điều lệ Hội.

Điều 30. Hiệu lực thi hành

Điều lệ này gồm 7 Chương 30 Điều, đã được thông qua tại Đại hội đại biểu Hội Tem Việt Nam nhiệm kỳ III họp tại Thủ đô Hà Nội ngày 31 tháng 8 năm 2005.

Điều lệ này có hiệu lực theo Quyết định phê duyệt của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

Ban Thường vụ Hội Tem Việt Nam có trách nhiệm hướng dẫn Hội Tem thành viên, các tổ chức trực thuộc Hội, hội viên Hội Tem Việt Nam thực hành Điều lệ này./.